

Số: 185/KH-MNMT

Mỹ Lộc, ngày 13 tháng 10 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026**

**PHẦN I**  
**NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;*

*Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;*

*Căn cứ Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi;*

*Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;*

*Căn cứ Kế hoạch số 178 /KH-TrMN ngày 13 tháng 10 năm 2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường*

*Căn cứ chương trình giáo dục nhà trường*

*Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.*

Trường Mầm non Mỹ Tiến xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Quy mô nhóm, lớp.**

- **Số khu mầm non:** Nhà trường có 2 khu. Khu A có địa chỉ tại TDP La Chợ, phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình. Khu B có địa chỉ tại TDP Lang Xá, phường Mỹ Lộc, tỉnh Ninh Bình.

- **Số nhóm/ lớp:** Nhà trường có 11 nhóm/ lớp. Trong đó

+ Số nhóm trẻ: Có 3 nhóm trẻ 24-36 tháng tuổi (Khu A có 2 nhóm trẻ, khu B có 1 nhóm trẻ).

+ Số lớp mẫu giáo: Có 8 lớp mẫu giáo (3-4 tuổi có 2 lớp; 4-5 tuổi có 3 lớp; 5-6 tuổi có 3 lớp). Trong đó:

Khu A có 5 lớp (3-4 tuổi có 1 lớp; 4-5 tuổi có 2 lớp; 5-6 tuổi có 2 lớp)

Khu B có 3 lớp (3-4 tuổi có 1 lớp; 4-5 tuổi có 1 lớp; 5-6 tuổi có 2 lớp)

- **Số trẻ:**

+ Số trẻ diện phổ cập **415** trẻ. Huy động trẻ diện phổ cập ra lớp theo kế hoạch **306** trẻ. Tỷ lệ 73,73%.

+ Chia theo các độ tuổi như sau.

<b>Độ tuổi</b>	<b>Trẻ diện phổ cập</b>	<b>Huy động</b>	<b>% dân số độ tuổi</b>
0-2 tuổi	96	10	10,4
2-3 tuổi	74	56	75,7
<b>Cộng NT</b>	<b>170</b>	<b>66</b>	<b>38,8</b>
3-4 tuổi	59	55	93,2
4-5 tuổi	92	91	98,91
5-6 tuổi	94	94	100
<b>Cộng MG</b>	<b>245</b>	<b>240</b>	<b>98</b>

Số trẻ ra lớp so với kế hoạch tại thời điểm tháng 9/2025 là 283/306 trẻ, tỷ lệ 92,5% kế hoạch (Mẫu giáo là 234/240, tỉ lệ 97,5%; Nhà trẻ là 49/66, tỉ lệ 74,24%%).

## **2. Đội ngũ giáo viên**

### **2.1. Số lượng.**

Nhà trường có 27 giáo viên, nhân viên.

- Nhà trẻ: 5 giáo viên

- Mẫu giáo: 13 giáo viên

- Nhân viên: 9 nhân viên (1 nhân viên kế toán, 1 nhân viên văn phòng, 5 nuôi dưỡng, 2 nhân viên bảo vệ).

### **2.2. Trình độ chuyên môn.**

- Trình độ chuyên môn của giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó:

+ Đại học 8 giáo viên.

+ Cao Đẳng 10 giáo viên

- Trình độ chuyên môn của nhân viên.

+ Đại học: 1 nhân viên (Nhân viên kế toán)

+ Cao đẳng: 1 nhân viên (Nhân viên phục vụ)

+ Trung cấp 1 nhân viên (nhân viên nuôi dưỡng)

+ Chưa đào tạo: 6 nhân viên (4 nhân viên nuôi dưỡng, 2 nhân viên bảo vệ)

### **2.3. Chế độ chính sách.**

- Biên chế 16 người (15 giáo viên, 1 nhân viên kế toán)
- Hợp đồng: 111: 4 người (3 giáo viên, 1 nhân viên)
- HĐĐP: 7 người (5 nhân viên nuôi dưỡng, 2 nhân viên bảo vệ)

### 3. Các điều kiện để thực hiện chương trình.

- Địa điểm, quy mô, diện tích đất của nhà trường; cơ sở vật chất và đồ dùng, đồ chơi học liệu, thiết bị bảo đảm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định có liên quan đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình giáo dục nhà trường.

- Diện tích phòng/ nhóm, lớp: Từ 45m<sup>2</sup> đến 60m<sup>2</sup>. Bình quân 50m<sup>2</sup>/phòng.

- Có đủ khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục như: Phòng học, phòng chức năng, nhà bếp, nhà kho và khu vui chơi ngoài trời (***Khu A: Khu vườn trường, khu vực cây ăn quả, khu để đồ chơi ngoài trời được cải tạo sửa chữa trong dịp hè và đầu năm học***)

+ Phòng học: Nhà trẻ có 3 phòng, mẫu giáo có 8 phòng. các phòng học và phòng chức năng đều đảm bảo yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông (***3 phòng học khu A được cải tạo sửa chữa trong dịp hè và đầu năm học***), có một số thiết bị tương đối hiện đại phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Trong từng nhóm, lớp đều được trang bị giá, kệ, đồ dùng, đồ chơi đầy đủ; bố trí sắp xếp theo các lĩnh vực giáo dục/ góc hoạt động.

- Hệ thống sân chơi ngoài trời, thiết bị, đồ chơi cho trẻ theo quy định và được thiết kế đảm bảo an toàn phù hợp với trẻ, lấy trẻ làm trung tâm. Môi trường bên trong và bên ngoài lớp học được đảm bảo tuyệt đối an toàn, thân thiện với trẻ.

- Phòng y tế, phòng hội đồng, phòng hiệu trưởng, phòng phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng kế toán đảm bảo đủ diện tích theo quy định và được trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lí, chăm sóc, giáo dục trẻ (***Khu A được cải tạo sửa chữa 7 phòng chức năng trong dịp hè và đầu năm học***).

- Phòng ăn chung với lớp học sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh.

- Sân chơi sắp xếp đồ chơi ngoài trời theo khu vui chơi của trẻ nhà trẻ, khu vui chơi của trẻ mẫu giáo. Các khu vực phù hợp với khuôn viên nhà trường, thuận tiện và an toàn cho trẻ tham gia hoạt động. Các khu vực ngoài trời: Khu vực chơi cát-nước-sỏi, khu vực âm nhạc-tạo hình, vườn rau, vườn cây, khu vực trồng rau; trồng hoa, khu vực nhà lá, vườn trường....bố trí phù hợp với khuôn viên nhà trường, thuận tiện khi tổ chức các hoạt động cho trẻ thực hành trải nghiệm, tận dụng cả khu vực cầu thang làm thư viện xanh.

- Đồ dùng, đồ chơi, học liệu, thiết bị vệ sinh...tương đối đầy đủ và bảo quản

tốt. Đối với các lớp 5 tuổi có đủ 100% danh mục thiết bị đồ dùng đồ chơi và các độ tuổi khác có 90% danh mục thiết bị đồ dùng đồ chơi. Bên cạnh đó nhà trường phát động giáo viên tích cực sưu tầm nguyên liệu thiên nhiên, nguyên liệu tái sử dụng để tự làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ sử dụng trong các hoạt động nhằm giúp trẻ phát huy tính sáng tạo, chủ động tham gia hoạt động của trẻ. Nhà trường thường xuyên kiểm tra thiết bị đồ chơi ngoài trời, thiết bị vệ sinh, đồ dùng đồ chơi trong nhóm lớp để tu sửa đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác dạy - học của cô và trẻ.

#### **4. Đánh giá chung**

##### **4.1 Thuận lợi.**

- 2 khu mầm non của nhà trường đều có địa điểm ở trung tâm khu dân cư nên rất thuận lợi để phụ huynh cho trẻ đi học.

- Trẻ các nhóm/ lớp được tách triệt để theo độ tuổi, số trẻ từng nhóm/ lớp đảm bảo theo quy định của điều lệ trường mầm non. Tỷ lệ trẻ ra lớp so với kế hoạch tại thời điểm tháng 9/2025 đạt 92,5%.

- Trình độ chuyên môn của giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, tận tâm, tận lực trong việc thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Có kiến thức cơ bản để tổ chức thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Một số giáo viên trẻ có kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, UDCN thông tin trong tổ chức thực hiện các hoạt động.

- Cơ sở vật chất được cải tạo, sửa chữa, quy hoạch khang trang, sạch đẹp. Phòng học của các nhóm/ lớp đảm bảo tỷ lệ 1 phòng/ 1 lớp. Các phòng chức năng tương đối đủ theo quy định. Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, dụng cụ của các nhóm/ lớp, các phòng chức năng, nhà bếp phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tương đối đầy đủ và hiện đại.

- Khu vui chơi ngoài trời được cải tạo, sửa chữa, quy hoạch lại đảm bảo thẩm mỹ, an toàn, thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động vui chơi, trải nghiệm ngoài trời của trẻ.

##### **4.2 Khó khăn, hạn chế**

- Số lượng giáo viên thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục chưa đảm bảo theo quy định. Chưa có nhân viên y tế.

- Một số giáo viên cao tuổi còn hạn chế về xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục, đặc biệt là hoạt động làm quen với toán theo hướng trải nghiệm, ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM và ứng dụng CNTT trong giảng

dạy.

- Khu B: Diện tích phòng học chưa đảm bảo so với số trẻ/lớp, các mặt tường lớp học, nhà vệ sinh đang ở tình trạng boc tróc, thấm nước nên ảnh hưởng đến công tác tạo môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Nhà trường chưa có phòng công nghệ thông tin, một số phòng chức năng như phòng nhạc, thư viện, thể chất... chưa có đàn oocgan, ti vi... Thiết bị, đồ dùng đồ chơi của các lớp dưới 5 tuổi chưa đầy đủ. Đồ dùng đồ chơi tự làm mất nhiều thời gian nhưng lại nhanh hỏng.

- Một số gia đình cả bố và mẹ thường đi làm xa gửi lại con cho người thân chăm sóc vì vậy phần nào còn ảnh hưởng đến công tác phối kết hợp chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tỷ lệ trẻ đi học thường xuyên còn thấp, Một số trẻ ra chỉ ra lớp từ 1 đến 3 ngày/ năm học hoặc 1-2 tháng/ năm học nên không thực hiện được đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Nhận thức của trẻ dễ nhỡ, dễ quên, một số trẻ sức khoẻ yếu. Trường hợp trẻ tăng động, hiếu động, rụt rè trong giao tiếp, ngôn ngữ chậm phát triển có rải rác ở các nhóm lớp.

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025 - 2026**

### **1. Công tác nuôi dưỡng**

#### **a. Nhiệm vụ**

- Lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, sữa có đủ năng lực, uy tín, đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; thực phẩm tươi sống phải được cung cấp hằng ngày. Thực hiện công khai thông tin về đơn vị cung ứng thực phẩm, sữa với chính quyền địa phương và cha mẹ trẻ để cùng giám sát.

- Thường xuyên chủ động rà soát, đánh giá toàn diện các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ, bao gồm đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà bếp. Bổ sung các thiết bị hiện đại, hỗ trợ chế biến đa dạng món ăn, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng phù hợp với từng độ tuổi và đảm bảo vệ sinh ATTP. Bố trí nhân lực nấu ăn phù hợp với số trẻ từng khu.

- Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày theo quy định tại Chương trình GDMN.

- Thực đơn: Xây dựng thực đơn theo mùa, phù hợp với độ tuổi trẻ theo Chương trình GDMN. Đảm bảo các nguyên tắc: Đủ lượng Calo, cân đối các chất theo quy định, thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ.

Tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các sản phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Tuyên truyền cha mẹ trẻ tăng mức đóng góp tiền ăn/ngày cho trẻ 22.000đ/trẻ/ngày (tăng 2.000đ/trẻ/ ngày so với năm học trước).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức bán trú, thực hiện tính ăn, tính khẩu phần ăn trên máy tính và giám sát chặt chẽ toàn bộ quy trình từ giao nhận nguyên liệu đến chế biến, tổ chức bữa ăn, bảo đảm công khai, minh bạch và tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ.

- Chế biến món ăn: Đảm bảo vệ sinh, ATTP và chế biến đúng kỹ thuật phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non, giúp trẻ ăn ngon miệng và hết suất.

- Tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường: Tổ chức bữa ăn cho trẻ hàng ngày theo thực đơn và một số bữa ăn buffet trong năm học...tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm các kỹ năng, thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh.

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ, quy trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, công tác thu chi theo quy định; không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Thực hiện lưu trữ đầy đủ hóa đơn, chứng từ mua thực phẩm, sổ kiểm thực 3 bước và mẫu lưu thức ăn theo đúng quy định.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ trong giám sát chất lượng bữa ăn và ATTP. Xây dựng kế hoạch phối hợp, phân công nhiệm vụ, tạo điều kiện và khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát trực tiếp các khâu như: giao - nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến và chia ăn hàng ngày. Việc giám sát phải được lập biên bản đầy đủ, có chữ ký xác nhận và ý kiến nhận xét của các bên liên quan. Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các nội dung: Thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá hàng ngày trên bảng công khai tài chính tại hành lang 2 nhà bếp để phụ huynh và cộng đồng giám sát.

## **b. Giải pháp.**

- Nhà trường ký hợp đồng cung cấp thực phẩm với công ty TNHH phát triển thương mại Quang Nam 2. Địa chỉ: Mỹ Côi, xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình với đầy đủ hồ sơ pháp lý như:

- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- + Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP để sản xuất, kinh doanh sản phẩm có hiệu lực đến ngày 21 tháng 11 năm 2026.

- + Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm ngày 20 tháng 8 năm 2025.

- + Hợp đồng truy xuất nguồn gốc thực phẩm, cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Sử dụng sữa học đường trong năm học 2025-2026: Nhà trường đã tổ chức khảo sát lấy ý kiến cha mẹ trẻ bằng phiếu khảo sát thực hiện chương trình sữa học đường (Thực phẩm bổ sung Nuvi Grow School của Công ty cổ phần thực phẩm dinh dưỡng NutiFood).

+ Số cha mẹ trẻ tham gia phiếu khảo sát là 264 người.

+ Số cha mẹ trẻ đồng ý cho con sử dụng thực phẩm bổ sung Nuvi Grow School của Công ty cổ phần thực phẩm dinh dưỡng NutiFood là 261/264 người. Tỷ lệ 98.9%.

***(Có bảng tổng hợp danh sách phụ huynh lựa chọn sữa tại thời điểm tháng 9/2025)***

+ Nhà trường ký đã ký hợp đồng với nhà phân phối Hà FOOD (sữa NUTIFOOD) có địa chỉ tại số 21 Đoàn kết, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình với đầy đủ hồ sơ pháp lý và bảng công bố thành phần dinh dưỡng có trong sản phẩm.

- Nhà trường đã kiểm kê, rà soát, tư sửa và bổ sung trang thiết bị, thiết bị vệ sinh và hệ thống điện, nước của nhà bếp, của các nhóm/ lớp và khu vui chơi đủ về số lượng, an toàn khi sử dụng.

- Nhà trường đã áp dụng bảng định lượng lương thực thực phẩm để xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ theo độ tuổi như sau:

+ Trẻ nhà trẻ:

<b>Thực phẩm bữa chính</b>	<b>Một suất cơm (g)</b>	<b>Thực phẩm bữa phụ</b>	<b>Một suất (g)</b>
Gạo tẻ	50 - 70	Quả chín hoặc nước quả pha	100 - 150
Thịt, cá, trứng	15 - 30		
Dầu, mỡ nước	5 - 10	Sữa hoặc chè	100 - 200
Đậu, lạc	5 - 10		
Rau, củ, quả	30 - 50		
Nước mắm	5 - 10		

Trẻ ăn 2 bữa chính và 1 bữa phụ. Mỗi bữa chính trẻ ăn 350 - 400g kể cả cơm và thức ăn mặn.

+ Trẻ mẫu giáo

<b>Thực phẩm bữa chính</b>	<b>Một suất cơm (g)</b>	<b>Thực phẩm bữa phụ</b>	<b>Một suất (g)</b>
Gạo tẻ	80 - 100	Gạo, mỳ gạo	25 - 30
Thịt, cá, trứng	25 - 50	Thịt hoặc cá	15 - 20

<b>Thực phẩm bữa chính</b>	<b>Một xuất com (g)</b>	<b>Thực phẩm bữa phụ</b>	<b>Một xuất (g)</b>
Dầu, mỡ nước	10 - 15	Đậu hạt khô	20 - 25
		Đường	20-30
Đậu, lạc	10 -20	Sữa chua	1 hộp (75g)
Rau, củ, quả	30 - 50	Quả chín	100 - 150
Nước mắm	5 - 10	Sữa bột pha	100 -150

Trẻ ăn 1 bữa chính và 2 bữa phụ. Mỗi bữa chính trẻ ăn 300 - 400g kể cả com và thức ăn mặn

- Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu như sau:

<b>Cơ cấu các chất</b>	<b>Nhà trẻ</b>	<b>Mẫu giáo</b>
P	13% - 20%	13% - 20%
L	30% - 40%	25% - 35%
G	47% - 50%	52% - 60%
Kcal	600 - 651 Kcal	615 - 726 Kcal

- Tại thời điểm tháng 10/2025, thông qua hội nghị họp phụ huynh, nhà trường cùng phụ huynh thống nhất mức tiền ăn của trẻ là 22.000đ/trẻ/ngày (Tăng 2.000đ so với năm học trước).

- Hàng tháng CBQL phụ trách công tác nuôi dưỡng xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn. Kết hợp cùng giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng tính ăn, tính khẩu phần ăn hàng ngày theo số trẻ có mặt tại lớp.

- Hàng ngày CBQL cùng nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nhận thực phẩm. Nhân viên nuôi dưỡng tiếp tục thực hiện theo quy trình (Sơ chế thực phẩm, chế biến thực phẩm, lưu mẫu thức ăn, chia ăn, vệ sinh dụng cụ và trang thiết bị). Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, cập nhật hồ sơ nuôi ăn, hoàn thiện chứng từ, hóa đơn và lưu trữ theo quy định.

- Chia ăn theo số lượng trẻ của từng lớp: Định lượng com, canh, thức ăn mặn:

+ Định lượng com: Mẫu giáo 190g, nhà trẻ 90g

+ Định lượng canh: Mẫu giáo 5 tuổi: 170g; mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi: 160g; nhà trẻ: 120g

+ Định lượng thức ăn mặn: Chia theo thực tế thức ăn đã nấu chín.

- Hàng tháng công khai thực đơn trên cổng thông tin điện tử của nhà trường. Hàng ngày công khai thực đơn tại cửa các nhóm/ lớp và 2 nhà bếp.

- Nhân viên dinh dưỡng khám sức khỏe định kỳ theo quy định, đảm bảo sức khỏe tốt để thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên mặc trang phục theo quy định

- Các nhóm/ lớp tổ chức bữa ăn cho trẻ theo quy định, tập cho trẻ ăn được các loại thức ăn khác nhau, động viên trẻ ăn hết tiêu chuẩn.

- Trong năm học nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với phụ huynh tổ chức giám sát khâu giao nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến thức ăn, chia ăn, tổ chức bữa ăn của trẻ. Dự kiến số lần giám sát từ 6 lần đến 8 lần/ năm học.

## **2. Chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ**

### **a. Nhiệm vụ**

#### **\* Chăm sóc sức khỏe.**

- Duy trì việc trao đổi thường xuyên với cha mẹ về tình hình của trẻ trong thời gian trẻ ở lớp; thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm phòng y tế/góc y tế tại các điểm trường có đầy đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục quy định; quản lý, lưu trữ hồ sơ sức khỏe của trẻ và danh bạ liên hệ của các cơ quan chức năng tại địa phương.

- Phân công 1 đ/c phó hiệu trưởng kiêm nhiệm công tác y tế trường học làm đầu mối theo dõi công tác y tế học đường.

- Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

- Về nước uống, nước sinh hoạt: Bảo đảm cung cấp đầy đủ nước uống và nước sinh hoạt cho trẻ, đáp ứng yêu cầu vệ sinh, an toàn theo quy định.

- Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ và chăm sóc sức khỏe.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và cha mẹ trẻ trong việc theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh; thực hiện các biện pháp can thiệp phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có).

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong việc theo dõi, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ; chủ động thực hiện các biện pháp nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và kiểm soát tình trạng thừa cân, béo phì so với thời điểm đầu năm học.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường để đảm bảo các hoạt động y tế trường học được triển khai thường xuyên, hiệu quả.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBGVNV về chăm sóc sức khỏe ban đầu, sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm và nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe trong nhà trường.

**\* Đảm bảo an toàn.**

- Thực hiện nghiêm các quy định về đón trẻ - trả trẻ.
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế địa phương trong việc đảm bảo ATTP trong nhà trường.
- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em;
- Giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh rủi ro, kỹ năng tự bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức các hoạt động hằng ngày nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.
- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.
- Xây dựng, cụ thể hóa và thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử. Tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm hình thành cho trẻ lời nói, thái độ, hành vi đúng mực; rèn luyện thói quen ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, sinh hoạt, học tập, vui chơi; phát triển kỹ năng chào hỏi, xưng hô lễ phép, biết lắng nghe, xin phép khi phát biểu; tăng cường rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi.

**b. Giải pháp.**

**\* Chăm sóc sức khỏe.**

- Nhà trường có bố trí 1 phòng y tế ở khu A và 1 góc y tế ở khu B với một số trang thiết bị cơ bản và một số loại thuốc thông thường.
- Định kỳ Đ/c PHT phụ trách công tác y tế trường học xây dựng kế hoạch và trực tiếp phối kết hợp với y tế phường tổ chức khám sức khỏe cho trẻ.
- Tổ chức cân nặng, đo chiều cao và chắm biểu đồ để theo dõi sự phát triển của trẻ. Thời điểm cân nặng, đo chiều cao và chắm biểu đồ là 3 lần/ năm học.
  - + Lần 1: Tháng 9/2025.
  - + Lần 2: Tháng 12/2025.
  - + Lần 3: Tháng 3/2026.
  - + Lập danh sách và tổng hợp kết quả sau mỗi lần cân, đo và chắm biểu đồ.
- Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng đối với trẻ SDD thể nhẹ cân, trẻ thừa cân và SDD thể thấp còi.
  - Về nước uống, nước sinh hoạt: Bảo đảm cung cấp đầy đủ nước uống và nước sinh hoạt cho trẻ, đáp ứng yêu cầu vệ sinh, an toàn theo quy chuẩn của Bộ Y tế. Hệ thống bể chứa, giếng khoan, bể lọc phải có nắp đậy kín, lưới chắn côn trùng và được vệ sinh, thau rửa định kỳ.
  - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, cho trẻ uống nước theo nhu cầu, đảm bảo có nước ấm cho trẻ uống vào mùa đông.

+ Trẻ nhà trẻ: Nhu cầu nước uống của trẻ từ 0,8 đến 1,6 lít/trẻ/ngày (Nước uống và ăn).

+ Trẻ mẫu giáo: Nhu cầu nước uống của trẻ từ 1,6 đến 2 lít/trẻ/ngày (Nước uống và ăn).

- Hàng ngày các nhóm/ lớp duy trì việc tổ chức cho trẻ thực hiện thao tác vệ sinh cá nhân theo quy định, phù hợp với độ tuổi...

- Nhà trường bố trí, sắp xếp công việc để 100% CB, GV, NV được tham gia các đợt tập huấn về chăm sóc sức khỏe ban đầu, sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm và nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe trong nhà trường.

### **\* Đảm bảo an toàn.**

- Hàng ngày các nhóm/ lớp duy trì việc thực hiện đúng quy định về nhận trẻ và trả trẻ như: Nhận trẻ và trả trẻ đúng giờ quy định, yêu cầu phụ huynh ký khi gửi trẻ và đón trẻ. Nếu gửi thuốc thông thường phải ghi rõ tên thuốc, liều lượng uống, giờ uống...

- CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc quy định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và chuyên đề đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong nhà trường.

- Giáo viên theo dõi, bao quát trẻ trong tất cả mọi hoạt động, trong thời gian trẻ ở trường để đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Linh hoạt lồng ghép trong tổ chức các hoạt động giáo dục về giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh rủi ro, kỹ năng tự bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn; giáo dục cho trẻ lời nói, thái độ, hành vi đúng mực; rèn luyện thói quen ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, sinh hoạt, học tập, vui chơi; phát triển kỹ năng chào hỏi, xưng hô lễ phép, biết lắng nghe, xin phép khi phát biểu; tăng cường rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi, xây dựng phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

## **3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

### **3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non**

#### **a. Nhiệm vụ.**

##### **\* Xây dựng kế hoạch.**

- Thời gian thực hiện chương trình GDMN là 35 tuần theo khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của tỉnh Ninh Bình. Các nhóm/ lớp xây dựng kế hoạch

hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhà trường, đảm bảo thực hiện chương trình GDMN đúng thời gian quy định.

- Triển khai các giải pháp, chủ động phát triển chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em. Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi,... Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; Các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục và theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ và hoạt động khác phù hợp.

- Triển khai việc tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn, văn hoá địa phương, phù hợp nhu cầu và khả năng của trẻ.

- Kế hoạch giáo dục của các nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ chương trình giáo dục của nhà trường, giáo viên lựa chọn, xây dựng nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh hoạt.

- Kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp hàng tháng/tuần được công khai tại Bảng tuyên truyền của nhóm, lớp.

#### **\* Tổ chức hoạt động.**

- Đẩy mạnh các giải pháp thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với tình hình thực tế. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ thông qua chơi, trải nghiệm theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích vào các chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; tăng

cường các hoạt động dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, giúp trẻ phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Trong quá trình tổ chức hoạt động, cần quan sát, đánh giá thường xuyên để kịp thời điều chỉnh, bảo đảm đạt mục tiêu cuối độ tuổi, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu của trẻ.

- Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một bảo đảm yêu cầu liên thông với Chương trình giáo dục phổ thông; tuyệt đối không dạy trước nội dung chương trình lớp Một cho trẻ.

## **b. Giải pháp.**

**\* Xây dựng mục tiêu, dự kiến chủ đề, sự kiện, nội dung hoạt động các độ tuổi:** Tổ mẫu giáo và tổ nhà trẻ tập trung xây dựng mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục và hoạt động giáo dục theo khối; dự kiến chủ đề và thời gian thực hiện *(Có bảng chi tiết ở phụ lục)*

### **\* Xây dựng kế hoạch.**

- Ngày bắt đầu năm học 05/9/2025. Các nhóm/ lớp xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động dạy bắt đầu từ ngày 08/9/2025 và kết thúc chương trình giáo dục trước 25/5/2026 (Trong đó Học kỳ I bắt đầu từ ngày 8 tháng 9 năm 2025 và ngày kết thúc ngày 17 tháng 01 năm 2026. Học kỳ II bắt đầu từ ngày 19 tháng 01 năm 2026 và ngày kết thúc trước ngày 25 tháng 5 năm 2026). Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

- Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của tổ nhà trẻ và tổ mẫu giáo.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của các nhóm, lớp nhằm cụ thể hóa chương trình giáo dục của nhà trường, của tổ thành kế hoạch giáo dục cụ thể, phù hợp với nhận thức của trẻ và điều kiện của nhóm, lớp từ mục tiêu giáo dục đến lựa chọn nội dung giáo dục và thiết kế các hoạt động giáo dục.

- Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục gồm có:

+ Kế hoạch giáo dục năm học.

+ Kế hoạch giáo dục chủ đề.

+ Kế hoạch giáo dục ngày.

- Kế hoạch giáo dục thể hiện việc tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến như STEAM, thể hiện trẻ được tham gia hoạt động trải nghiệm thực hành... để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

- Kế hoạch giáo dục xây dựng lồng ghép phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất cho trẻ. Lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục như giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ

năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; Riêng mẫu giáo 5-6 tuổi cần linh hoạt lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ

**\* Tổ chức hoạt động giáo dục.**

- BGH nhà trường cùng tổ trưởng chuyên môn xây dựng thời khóa biểu và thời gian biểu.

- Triển khai đến các nhóm, lớp duy trì thực hiện theo thời khóa biểu và thời gian biểu đã xây dựng.

- Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục chỉ đạo toàn bộ giáo viên và trẻ các khối lớp thực hiện tốt chương trình giáo dục nhà trường.

+ Các khối mẫu giáo tổ chức các hoạt động giáo dục theo 5 lĩnh vực. Các khối nhà trẻ tổ chức các hoạt động giáo dục theo 4 lĩnh vực.

+ Chuẩn bị đủ đồ dùng đồ chơi hiện có cho các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt và phù hợp.

+ Tổ chức các hoạt động phong phú đa dạng dựa trên kinh nghiệm của trẻ. Kiến thức, kỹ năng tăng dần theo độ tuổi và ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống của trẻ. Tạo mọi điều kiện cho trẻ tích cực hoạt động trải nghiệm, thí nghiệm, thử nghiệm. Tận dụng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, tăng cường cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên.

+ Tích hợp phát triển vận động và dinh dưỡng, quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; Riêng mẫu giáo 5-6 tuổi cần linh hoạt lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ nhẹ nhàng phù hợp với từng hoạt động.

+ Các lớp tham gia các hoạt động ngày hội, ngày lễ do nhà trường tổ chức hoặc tại lớp học thông qua lồng ghép trong các hoạt động giáo dục.

+ Theo dõi và hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình giáo dục gắn liền với trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

- Theo dõi, quan sát, động viên khuyến khích trẻ tham gia mọi hoạt động để đánh giá sự phát triển của trẻ một cách chính xác. Ghi chép đánh giá, cập nhật hồ sơ cuối ngày và cuối chủ đề.

### **3.2. Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ**

#### **a. Nhiệm vụ**

- Tuyên truyền về kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN tạo nền tảng vững chắc cho trẻ vào lớp Một.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, các loại bệnh theo mùa, những dịch bệnh thường gặp ở trẻ mầm non, cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong những trường hợp khẩn cấp...

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong giáo dục hành vi đúng và đẹp thể hiện văn minh, thanh lịch.

- Phối kết hợp với phụ huynh tổ chức các sự kiện (ngày hội, ngày lễ...).

- Tuyên truyền với các bậc cha mẹ không dạy trẻ trước chương trình lớp một, không yêu cầu tập viết chữ.

## **b) Giải pháp.**

- Tăng cường bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh và cộng đồng.

- Tích cực phối hợp với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, nhân dân...tuyên truyền chủ trương, chính sách, quy định của ngành; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc phụ huynh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phối hợp, kết hợp giữa gia đình trẻ và giáo viên để thống nhất quan điểm NDCSGD, chú trọng cách phòng chống bệnh giao mùa cho trẻ, giáo dục kỹ năng sống (kỹ năng vệ sinh răng miệng, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng biết tự bảo vệ bản thân, biết tránh xa những nơi nguy hiểm, ...) cho trẻ. Đối với mẫu giáo 5-6 tuổi, nhà trường tư vấn, hỗ trợ phụ huynh chuẩn bị cho trẻ các kỹ năng tiền đọc viết, tâm thế sẵn sàng vào học lớp 1 trường tiểu học.

- Phối hợp với phụ huynh trong việc tổ chức ngày lễ, ngày hội, ngày sinh nhật cho trẻ.

- Tích cực huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, cá nhân, các bậc phụ huynh và cộng đồng cùng chăm lo cho GDMN như: Tham gia lao động vệ sinh trường lớp, trồng cây xanh, làm đồ dùng, đồ chơi, hỗ trợ xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ.

- Viết bài tuyên truyền qua truyền thanh của phường, đăng trên công thông tin điện tử của nhà trường, bài viết và hình ảnh treo ở các khu vực của nhà trường, hành lang nhóm/ lớp....

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Ban giám hiệu nhà trường.**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025- 2026 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Xây dựng bộ công cụ đánh giá sự phát triển của trẻ (Mỗi độ tuổi 2 bộ công cụ tương đương về độ khó của mục tiêu giáo dục).

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025- 2026 của tổ.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục và tham gia tổ chức hoạt động giáo dục: Đối với hiệu trưởng tham gia 2 hoạt động giáo dục/ tuần, phó hiệu trưởng tham gia 4 hoạt động giáo dục/ tuần.

- Các PHT ký duyệt kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục mỗi tuần 1 lần trước khi tổ chức hoạt động.

- Theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các nhóm/ lớp. Đánh giá sắc xuất sự phát triển của trẻ theo bộ công cụ vào cuối năm học (Mỗi nhóm/ lớp đánh giá sắc xuất từ 5 trẻ đến 10 trẻ). Đánh giá thực hiện Chương trình giáo dục thông qua kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn bằng các hình thức khác nhau.

- Triển khai, chỉ đạo các nhóm/ lớp thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ cuối chủ đề và cuối năm học đối với trẻ mẫu giáo, theo giai đoạn đối với trẻ nhà trẻ. Tổng hợp kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ các độ tuổi cuối năm học.

- Theo dõi, giám sát hoạt động nuôi dưỡng của 2 nhà bếp. Kết hợp với phụ huynh giám sát khâu giao nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến món ăn của nhà bếp và tổ chức ăn của các nhóm/ lớp.

- Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do cấp trên triệu tập. Tổ chức tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên nhân viên theo kế hoạch.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non vào cuối năm học và việc chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình trong những năm học tiếp theo.

## **2. Các tổ chuyên môn và văn phòng.**

- Tổ trưởng tổ mẫu giáo, tổ nhà trẻ xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của tổ đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm học, thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyên môn trong tổ theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng với nội dung đa dạng, phong phú và có chất lượng. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, học liệu, địa điểm, nội dung...sinh hoạt chuyên môn.

- Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do cấp trên triệu tập và nhà trường tổ chức.

- Đề xuất ý kiến với nhà trường về những vấn đề liên quan đến chuyên môn như kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ, cơ sở vật chất, tài liệu dạy học, các hoạt động trải nghiệm...

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của tổ chuyên môn với nhà trường.

### **3. Giáo viên**

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong tất cả mọi hoạt động.

- Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định: Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; lập kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục; tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ theo quy định. Chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của lớp. Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do sở Giáo dục Đào tạo triệu tập, tập huấn chuyên môn của nhà trường, sinh hoạt chuyên môn của tổ.

- Trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu, thương yêu trẻ, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ.

- Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục; rèn luyện sức khỏe; học tập văn hoá; tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quy định của nhà trường, ngành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

### **4. Nhân viên**

- Nhân viên kế toán; Giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường; Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc.

- Nhân viên nuôi dưỡng:

+ Thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định, có kiến thức cơ bản về lựa chọn thực phẩm.

+ Thực hiện đúng nhiệm vụ theo bảng phân công dây truyền nhà bếp.

+ Thực hiện tốt việc giao nhận thực phẩm hàng ngày, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Sơ chế, chế biến món ăn và chia ăn đúng quy trình.

+ Vệ sinh nhà bếp, trang thiết bị đồ dùng dụng cụ hàng ngày sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng đúng nơi quy định.

## V. LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG.

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia hạn hợp đồng thực phẩm với công ty TNHH Quang Nam 2. Lấy ý kiến PH về sử dụng sữa học đường và ký hợp đồng sử dụng thực phẩm bổ sung Nuvi Grow -NutiFood.</li> <li>- Họp triển khai công việc chuyên môn tháng 9</li> <li>- Cân nặng, đo chiều cao và chắm biểu đồ.</li> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục. Bộ công cụ đánh giá sự phát triển của trẻ. Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội ngày lễ năm học 2025-2026. Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức ngày hội đến trường của bé, vui tết trung thu</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> <li>- Tổ chức ngày hội đến trường của bé.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ ngày 8/9/2025.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai công việc chuyên môn tháng 10/2025</li> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Phối kết hợp với phụ huynh giám sát hoạt động nuôi dưỡng của 2 nhà bếp.</li> <li>- Phối kết hợp với y tế xã khám sức khỏe đầu năm học cho trẻ.</li> <li>- Tuyên truyền phòng chống SDD, thấp còi, thừa cân. Các bệnh thường gặp ở trẻ và cách bảo quản thực phẩm...</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo</li> </ul>	

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Bổ sung và điều chỉnh</b>
Tháng 10/2025	<p>chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức “Bé vui hội trăng rằm” tại khu A, lựa chọn 1 tiết mục tham gia biểu diễn khai mạc tết trung thu của Phường. Tổ chức các hoạt động giáo dục lồng ghép ngày 20/10.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên.</li> </ul>	
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Phối kết hợp với phụ huynh giám sát hoạt động nuôi dưỡng của nhà bếp.</li> <li>- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa.</li> <li>- Kiểm tra công tác tuyên truyền và việc thực hiện công tác nuôi dưỡng và chăm sóc trẻ.</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> <li>- Triển khai kế hoạch tập văn nghệ chuẩn bị cho ngày nhà giáo Việt Nam. Tổ chức các hoạt động giáo dục lồng ghép ngày 20/11. Liên hoan văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	
Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Phối kết hợp với phụ huynh giám sát hoạt động tổ chức ăn của các nhóm lớp.</li> <li>- Cân nặng, đo chiều cao và chắm biểu đồ.</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> </ul>	

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 22/12.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Phối kết hợp với phụ huynh giám sát hoạt động tổ chức ăn của các nhóm lớp.</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> <li>- Thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa và VSATTP.</li> <li>- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các HĐ giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	
Tháng 02/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Tuyên truyền phòng bệnh mùa xuân cho trẻ.</li> <li>- Chỉ đạo các lớp tuyên truyền ngày Tết Nguyên Đán. Xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch tổ chức “ Lễ hội mừng xuân”. Chuẩn bị các điều kiện, phân công nhiệm vụ cho CBGVNV. Tổ chức “Lễ hội mừng xuân”.</li> <li>- Ổn định nề nếp sau nghỉ tết.</li> <li>- Nhân cây giống và chậu trồng cây. Xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Bổ sung và điều chỉnh</b>
Tháng 03/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Cân nặng, đo chiều cao và chắm biểu đồ.</li> <li>- Phối kết hợp với phụ huynh giám sát hoạt động nuôi dưỡng của 2 nhà bếp.</li> <li>- Tiếp tục tuyên truyền phòng bệnh mùa xuân cho trẻ</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> <li>- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các hoạt động giáo dục và quy chế chuyên môn của giáo viên.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động giáo dục lồng ghép ngày 08/3.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	
Tháng 04/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Phối kết hợp với phụ huynh giám sát hoạt động nuôi dưỡng của 2 nhà bếp.</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện để kiểm tra đánh giá sự phát triển của trẻ theo bộ công cụ.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn tổ.</li> </ul>	
Tháng 05/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính ăn và tính khẩu phần ăn.</li> <li>- Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học theo chủ đề.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động giáo dục lồng ghép ngày 19/5.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ 5-6 tuổi tham quan trường tiểu học.</li> </ul>	

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các lớp tập văn nghệ chuẩn bị cho tổng kết năm học và vui tết thiếu nhi 1/6.</li> <li>- Đánh giá sắc xuất sự phát triển của trẻ theo bộ công cụ.</li> <li>- Các nhóm/ lớp hoàn thiện đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học.</li> <li>- Kết thúc chương trình giáo dục và hoàn thiện các loại hồ sơ chuyên môn.</li> </ul>	

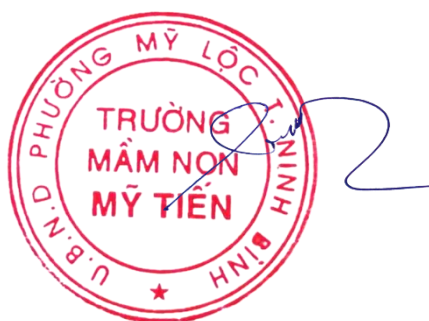
**Nơi nhận:**

- Tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Đặng Thị Phụng**



**PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG**  
**Nguyễn Thị Minh Chính**

